

# Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo tại Khoa Ngoại ngữ - Tin học, Học viện Hành chính Quốc gia

Hoàng Minh Ngọc\*, Bùi Xuân Điện\*, Nguyễn Hồng Vân\*

\*Khoa Ngoại ngữ - Tin học, Học viện Hành chính Quốc gia

Received: 10/5/2024; Accepted: 16/5/2024; Published: 27/5/2024

**Abstract:** The National Academy of Public Administration is a national center that performs the functions of training and fostering capacity, knowledge, and skills in administration, leadership, and management for officials, civil servants, and public employees; human resource training; administrative science research; Advise and advise the Ministry of Home Affairs in the field of administration and state management. Students are trained to have enough knowledge and capacity to work in parts of the state apparatus system. Actual teaching shows that the student capacity of the Faculty of Foreign Languages and Information Technology in particular is still limited. Therefore, researching solutions to improve the quality of student training at the Faculty of Foreign Languages and Informatics is very necessary. The article surveys the current situation and proposes solutions to improve the quality of training students of the Faculty of Foreign Languages - Informatics.

**Keywords:** To improve the quality of training, the Faculty of Foreign Languages and Information Technology, The National Academy of Public Administration

## 1. Đặt vấn đề

Học viện hành chính quốc gia là trung tâm quốc gia thực hiện các chức năng đào tạo, bồi dưỡng năng lực, kiến thức, kỹ năng về hành chính, về lãnh đạo, quản lý cho cán bộ, công chức, viên chức; đào tạo nguồn nhân lực; nghiên cứu khoa học hành chính; tham mưu và tư vấn cho Bộ Nội vụ trong lĩnh vực hành chính và quản lý nhà nước. Sinh viên được đào tạo để có đủ kiến thức cũng như năng lực vào làm các bộ phận trong hệ thống bộ máy nhà nước. Hiện nay, Học Viện Hành chính Quốc gia đã hoàn thành việc chuyển đổi từ đào tạo theo niên chế sang việc đào tạo theo tín chỉ. Việc thực hiện dạy học theo tín chỉ đã được thực hiện một cách đồng bộ và đi vào quy củ. Tuy nhiên, trong quá trình dạy học, với vai trò vừa là người tham gia xây dựng khung chương trình và tham gia giảng dạy, chúng tôi thấy năng lực của sinh viên Học viện Hành chính Quốc gia nói chung, sinh viên của Khoa Ngoại Ngữ - Tin học nói riêng còn nhiều hạn chế. Vì vậy, nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo sinh viên của Học viện nói chung và của khoa Ngoại ngữ-Tin học nói riêng là rất cần thiết.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Đánh giá chất lượng đào tạo khoa Tin học - Ngoại ngữ

#### a) Chương trình đào tạo

Việc chuyển đổi chương trình đào tạo từ niên chế

sang học chế tín chỉ đòi hỏi khối lượng kiến thức của sinh viên trên lớp và thời gian tự nghiên cứu của sinh viên rất nhiều trong khi đó chương trình đào tạo lại không được rút gọn, chưa được cập nhật kịp thời, ngân hàng câu hỏi chưa được hoàn thiện đầy đủ. Điều này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến kết quả của các em.

Mặt khác, do là các sinh viên chuyên ngành Hệ thống thông tin nên các em phải học rất nhiều các môn về hệ thống và lập trình. Vì vậy các em cần rất nhiều kiến thức bổ trợ, nếu các em không tập chung nghiên cứu học tập thì kết quả sẽ không khả quan.

#### b) Cơ sở vật chất

- Giáo trình và tài liệu tham khảo trên thư viện còn chưa đủ.

- Số lượng phòng học ít do đó sinh viên phải học trái lớp.

- Ký túc xá không đáp ứng được nhu cầu của sinh viên.

- Số lượng máy tính còn hạn chế, chưa có phòng Lab để sinh viên thực hành, hệ thống mạng còn yếu.

#### c) Phương pháp tổ chức và giảng dạy

- Các giảng viên trẻ thiếu kinh nghiệm, chưa biết kết hợp các phương pháp giảng dạy tích cực để nâng cao sự hứng thú, sáng tạo cho sinh viên.

- Giảng viên chưa có sự liên hệ mật thiết với cố vấn học tập, lớp trưởng và lớp phó của lớp để có thể nhắc nhở kịp thời các em lười học. Giảng viên nên

cho lớp số điện thoại, gmail để tăng cường trao đổi giúp đỡ các em trong quá trình các em làm bài tập thảo luận hoặc bài về nhà.

- Khoa Ngoại ngữ - tin học hiện nay vẫn chưa có diễn đàn công nghệ thông tin để các em trao đổi thảo luận, giúp các em trong công việc học tập và cuộc sống.

- Số lượng các buổi thảo luận seminar, nói chuyện chuyên đề còn hạn chế.

- Số lượng các bài nghiên cứu khoa học của sinh viên còn hạn chế về cả chất lẫn số lượng.

- Số lượng sinh viên được làm luận văn tốt nghiệp thấp

- Sinh viên vừa chuyển từ cấp học THPT sang cấp học Đại học nên các em còn bỡ ngỡ chưa quen với phương pháp học đại học, cần phải có thời gian để các em làm quen. Phương pháp dạy học ở bậc đại học khác hẳn với phương pháp học ở bậc phổ thông. Ở bậc học Trung học phổ thông các thầy cô đưa ra các công thức, phương pháp để giải các bài tập và các em chỉ việc vận dụng công thức để làm. Trong khi đó ở bậc đại học các thầy cô chỉ hướng dẫn, đưa ra các hướng để sinh viên nghiên cứu. Chính vì vậy, quá trình tự học và nghiên cứu quyết định rất lớn đến kết quả của sinh viên.

- Mặt khác khối lượng kiến thức trong một tiết học ở bậc THPT ít, trong khi đó lên bậc đại học khối lượng kiến thức tăng lên rất nhiều. Trong quá trình học tập các em sẽ có rất nhiều môn học đặc thù của ngành học. Để có kết quả tốt sinh viên phải biết tự nghiên cứu, biết lựa chọn tài liệu tham khảo phù hợp.

- Một vấn đề khác cũng rất ảnh hưởng rất nhiều tới việc học tập của các em đó là sự quan tâm chăm sóc của gia đình, các em sẽ phải tự lo liệu cuộc sống của mình.

## **2.2. Giải pháp nâng cao chất lượng của sinh viên khoa Ngoại ngữ - Tin học Học viện Hành chính Quốc Gia**

Từ các thực trạng sinh viên Học viện Hành chính Quốc gia nói chung và sinh viên khoa ngoại ngữ - tin học nói riêng, chúng tôi đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng của sinh viên Khoa Ngoại ngữ - tin học.

### **2.2.1. Về phía giảng viên**

Thứ nhất, Giảng viên cần nắm chắc nội dung chương trình, đề cương chi tiết và trọng tâm học phần của mình, có các bài tập thực hành và thảo luận đa dạng. Giảng viên phải xác định được các

mối quan hệ logic giữa các chương trong mỗi học phần để từ đó xác định chính xác khối lượng kiến thức nào mình cần dạy trên lớp, phần kiến thức nào thực hành, phần kiến thức nào thảo luận, phần kiến thức nào tự nghiên cứu. Ngoài ra giảng viên phải đưa ra các ví dụ hoặc các minh chứng gần gũi, thực tiễn để sinh viên có thể dễ hiểu được bài giảng.

Thứ hai, giảng viên cần phải biết phối hợp linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực, để sinh viên có thể chiếm lĩnh được kiến thức như việc giao bài tập lớn, bài tập thực hành, giao bài tập nhóm nhỏ, tăng cường các hình thức seminar thảo luận nhóm hoặc thảo luận giữa giảng viên với sinh viên trên lớp...

Thứ ba, giảng viên phải chuẩn bị rất kỹ lưỡng các câu hỏi để thảo luận. Các câu hỏi đa dạng, sinh động, gây sự hào hứng cho sinh viên. Khi dạy trên lớp giảng viên cần giới thiệu cụ thể các giáo trình, tài liệu tham khảo để sinh viên có thể nghiên cứu trước và sau khi lên lớp. Giảng viên nên chọn các tài liệu tiếng việt và có sẵn trên thư viện.

Thứ tư, giảng viên cần chú trọng đến việc kiểm tra định kỳ, đánh giá điểm chuyên cần và thái độ học tập của sinh viên trên lớp một cách chính xác. Điểm thi kết thúc học phần của các em chiếm 60%, điểm chuyên cần và ý thức học tập chiếm 10%, điểm kiểm tra điều kiện trên lớp chiếm 30%. Qua tỉ lệ trên ta thấy điểm chuyên cần, ý thức học tập và điểm điều kiện trên lớp là rất quan trọng và chiếm tỉ lệ cao. Do đó, giảng viên phải đánh giá được chính xác điểm kiểm tra điều kiện trên lớp và điểm chuyên cần, ý thức học tập của các em

Khi giao bài tập thực hành hoặc bài thảo luận cho sinh viên giảng viên cần công bố luôn thang điểm đánh giá chi tiết từng phần để sinh viên nắm được đâu là phần trọng tâm, quan trọng để có hướng phấn đấu nhận được điểm tổng kết môn cao.

Đối với các bài tập thảo luận nhóm, giảng viên cần phải có phương pháp để tất cả các thành viên trong nhóm cần phải tích cực tham gia, nắm vững vấn đề nhóm mình cần trình bày, tránh tình trạng bài tập nhóm chỉ được một vài em trong nhóm tham gia còn các em còn lại chỉ ngồi chơi mà vẫn có điểm. Ngoài ra giảng viên cần phải có những câu hỏi mở rộng có độ khó để nhóm đạt được điểm tối đa.

Khi sinh viên tham gia trả lời câu hỏi thảo luận của nhóm khác hoặc tích cực tham gia phát biểu trên lớp giảng viên phải cộng điểm cho sinh viên.

Sau khi kết thúc môn học giảng viên phải công

bổ luôn điểm thành phần và điểm chuyên cần ý thức học tập để nếu các em có thắc mắc gì thì giải thích luôn.

Thứ năm là giảng viên cần liên hệ mật thiết với cố vấn học tập, lớp trưởng và lớp phó của lớp để có thể nhắc nhở kịp thời các em lười học. Giảng viên nên cho lớp số điện thoại, gmail để tăng cường trao đổi giúp đỡ các em trong quá trình các em làm bài tập thảo luận hoặc bài về nhà.

#### 2.2.2. Về phía Khoa chuyên môn

Thứ nhất là xây dựng diễn đàn công nghệ thông tin cho giảng viên và sinh viên trong khoa, tạo tiền đề để sinh viên có thể làm quen với phương pháp học đại học. Khoa chuyên môn phải đăng lên diễn đàn các bài tập mẫu, tài liệu tham khảo, nghiên cứu trước đó của các sinh viên và giảng viên khoa trường. Diễn đàn phải liên tục cập nhật các thông tin liên quan tới các công việc học tập và nghiên cứu của sinh viên.

Thứ hai là Khoa kết hợp với đoàn thể tổ chức nhiều cuộc thi, sân chơi trí tuệ nhằm thu hút sinh viên tham gia, chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm, kiến thức. Xây dựng câu lạc bộ học thuật dành cho sinh viên như câu lạc bộ lập trình, câu lạc bộ hệ thống... Khoa bộ môn tổ chức nhiều hơn các sân chơi khoa học trong sinh viên như: Các Hội thi sáng tạo khoa học, Hội thi chuyên môn nghề nghiệp, Tổ chức các CLB nghiên cứu khoa học, công nhận thành tích, biểu dương sinh viên tham gia NCKH đạt thành tích tốt, qua đó động viên khuyến khích, vận động hỗ trợ nguồn lực cho sinh viên tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, tổ chức ứng dụng các đề tài nghiên cứu khoa học vào tiền một cách hiệu quả.

Thứ ba là Khoa tăng cường các buổi thảo luận seminar, nói chuyện chuyên đề cho sinh viên. Giảng viên trong khoa phải đưa ra nhiều ý tưởng, đề tài và hướng dẫn cho sinh viên cách nghiên cứu khoa học.

Thứ tư là Khoa phải cải tiến chương trình học tăng số tiết thực hành giảm bớt số tiết học lý thuyết, cập nhật đề cương chi tiết thường xuyên để cập nhật những nội dung mới phù hợp với nhu cầu của xã hội, loại bỏ những nội dung cũ lạc hậu không còn phù hợp. Tổ bộ môn phải kết hợp với giảng viên để hoàn thiện ngân hàng câu hỏi.

#### 2.2.3. Về phía nhà trường

- Nhà trường phải tăng cường trang thiết bị để phục vụ công việc học tập của sinh viên như tăng cường cập nhật các giáo trình chuyên ngành, tài liệu

tham khảo, trang bị wireless network trong trường để thuận lợi cho việc tìm thông tin trên mạng của sinh viên ngay tại các lớp học.

- Trang bị các phòng Lab tốt để sinh viên có thể tự nghiên cứu, thực hành

- Xây dựng hệ thống mạng cho toàn trường và hệ thống mạng cho các phòng máy ổn định.

#### 2.2.4. Về phía sinh viên

- Tham gia đầy đủ các buổi học, trên lớp tích cực nghiên cứu phát biểu ý kiến, học hỏi các phương pháp học ở đại học để nhanh chóng thích nghi với cách học ở đại học. Tích cực, chủ động trong các hoạt động nhóm giao.

- Tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể trong khoa.

- Tham gia tích cực trong diễn đàn công nghệ thông tin, tham gia các buổi seminar và nói chuyện chuyên đề.

- Tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, chủ động gặp gỡ các thầy cô trong khoa để xin đề tài và nhờ các thầy cô hướng dẫn.

### 3. Kết luận

Nhiệm vụ chính của Học viện hành chính quốc gia trường là cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội, góp phần thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Để hoàn thành nhiệm vụ đó, Học viện hành chính quốc gia cần áp dụng đồng bộ các giải pháp quản lý của nhà trường như: Đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, tài chính, cơ sở vật chất... Trong đó, đổi mới phương thức quản lý đào tạo với việc áp dụng mô hình quản lý chất lượng là giải pháp cơ bản nhất nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Những giải pháp được đề xuất ở trên là một trong những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo tại Khoa Ngoại ngữ - Tin học, thuộc học viện.

#### Tài liệu tham khảo

1. Trần Văn Đạt (2016), *Giáo trình phương pháp nghiên cứu Khoa học Giáo dục*, NXB Đại Học Quốc gia.

2. Nguyễn Đức Vũ (2020), *Giáo trình Phương pháp nghiên cứu khoa học*, NXB Đại học Huế.

3. Nguyễn Lăng Bình (chủ biên), Đỗ Hương Trà, *Giáo trình Dạy và học tích cực – Một số phương pháp dạy và kỹ thuật dạy học*, NXB Đại học Sư phạm.

4. Nguyễn Thị Minh phương(2021), *Cẩm nang phương pháp Sư phạm*, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.